

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DỰ THẢO
(Kèm theo hồ sơ đấu

HỢP ĐỒNG MUA BÁN TÀI SẢN ĐẤU GIÁ

Số: .../2022/HĐMBTSDG

Căn cứ Bộ Luật Dân sự số 91/2015/QH13 ngày 24/11/2015 của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Luật đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 ngày 17/11/2016 của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Nghị định 62/2017/NĐ-CP ngày 16/5/2017 của Chính phủ về việc Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu giá tài sản;

Căn cứ Biên bản đấu giá tài sản số ngày .../.../2022 của Công ty Đấu giá hợp danh Bắc Trung Nam.

Hôm nay ngày tháng ... năm 2022, tại Viễn thông Bến Tre, chúng tôi gồm có:

BÊN CÓ TÀI SẢN ĐẤU GIÁ: VIỄN THÔNG BẾN TRE (Bên A)

Địa chỉ : Số 1 Cách Mạng Tháng Tám, phường An Hội, Thành phố Bến Tre, Tỉnh Bến Tre

Điện thoại : 0275.3825666

Tài khoản : 115000031177 tại Ngân hàng Công thương tỉnh Bến Tre.

Đại diện : Ông Cao Xuân Đoàn Chức vụ: Giám đốc

BÊN MUA ĐƯỢC TÀI SẢN ĐẤU GIÁ:(BÊN B)

Mã số thuế :

Địa chỉ :

Đại diện : Chức vụ: Giám đốc

Các bên thoả thuận và cùng thống nhất những nội dung sau:

Điều 1. Thời gian và địa điểm đấu giá tài sản

- Thời gian đấu giá:

- Địa điểm đấu giá: Hệ thống đấu giá trực tuyến của Công ty Đấu giá hợp danh Bắc Trung Nam có tên miền <https://daugiabtn.com>

- Hình thức đấu giá: Đấu giá trực tuyến.

Điều 2. Tài sản đấu giá và giá khởi điểm

Tài sản đấu giá: Cáp đồng hư hỏng không còn sử dụng của Viễn Thông Bến Tre (danh mục đính kèm).

Giá khởi điểm: 13.804.387.273 đồng (Mười ba tỷ, tám trăm lẻ bốn triệu, ba trăm tám mươi bảy ngàn, hai trăm bảy mươi ba đồng).

Nguồn gốc tài sản và tình trạng pháp lý: Là tài sản được quyền thanh lý theo quy định của Viễn thông Bến Tre.

Mọi chi phí liên quan đến việc đi xem tài sản, di dời, bóc xếp, vận chuyển, bàn giao, đăng ký chuyên quyền sở hữu, sử dụng, phí công chứng... (nếu có) do người trúng đấu giá chịu.

Điều 3. Giá trúng đấu giá:

Giá trúng đấu giá: (Bằng chữ:đồng). Đã bao gồm 10% thuế GTGT.

Mọi chi phí liên quan đến việc di dời, bóc xếp, vận chuyển, bàn giao, (nếu có) do Bên B chịu.

Điều 4. Thời hạn, phương thức, địa điểm thanh toán tiền mua tài sản đấu giá

1. Thời hạn thanh toán

Trong thời gian 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày đấu giá thành công (...../.../2022), Bên B phải thanh toán 01 (một) lần tiền mua tài sản đấu giá cho bên có tài sản theo chỉ dẫn tại khoản 2 Điều 4.

Nếu hết thời hạn nêu trên, Bên B chưa thanh toán đầy đủ số tiền trúng đấu giá thì Bên B sẽ mất số tiền đặt trước **2.760.000.000 đồng** (Hai tỷ, bảy trăm sáu mươi đồng), số tiền này thuộc về Bên A và mất quyền mua tài sản thanh lý của Bên A.

Việc xử lý tiền đặt trước thực hiện theo quy định của luật Đấu giá và quy định khác của pháp luật có liên quan. Bên A sẽ không chịu bất kỳ khiếu nại nào của Bên B nếu vi phạm.

2. Phương thức thanh toán

Bên B thanh toán 01 lần (một lần) số tiền trúng đấu giá bằng hình thức chuyển khoản theo chỉ dẫn sau:

Tên tài khoản: Viễn Thông Bến Tre

Số tài khoản: 115000031177

Tại: Ngân hàng Công thương tỉnh Bến Tre.

Số tiền trúng đấu giá cụ thể: (..... đồng). Đã bao gồm 10% thuế GTGT.

Trong trường hợp Bên B đã thanh toán số tiền trúng đấu giá nhưng không đến nhận và di dời tài sản theo đúng thỏa thuận trong hợp đồng mua bán tại Điều 5 thì mọi chi phí lưu kho, bến bãi, thuế phí khác (nếu phát sinh) do Bên B chịu.

Điều 5. Thời hạn, địa điểm giao tài sản

- Địa điểm bàn giao tài sản: Kho Viễn thông Bến Tre, Tại Ấp 2, xã Hữu Định, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre.

- Trong vòng 05 (năm) ngày làm việc kể từ khi Bên B nộp đủ tiền mua tài sản, Bên A phải tiến hành bàn giao tài sản và giấy tờ liên quan cho Bên B.

- Phương thức giao tài sản: Bên A bàn giao trực tiếp tài sản cho người mua được tài sản bán đấu giá theo chiều dài từng loại cáp theo phụ lục đính kèm. Hai bên có thể căn cứ theo số liệu đo kiểm của bên A hoặc vào số liệu nhà sản xuất in trên sợi cáp để tính ra chiều dài từng đoạn cáp. Mọi chi phí căn đo lại do Bên B chịu.

- Khối lượng, số lượng thực tế của tài sản được ghi nhận tại thời điểm bàn giao.

- Trong trường hợp Bên A giao tài sản không đúng so với thực tế (hoặc giao tài sản chậm so với quy định) cho người trúng đấu giá, Bên A phải chịu trách nhiệm hoàn trả giá trị tương ứng với phần cáp chênh lệch theo bàn giao thực tế. Khối lượng cáp quy đổi chênh lệch theo chiều dài cáp tính theo phụ lục.

- Việc bàn giao tài sản được lập thành biên bản, từ thời điểm này Bên B phải chịu trách nhiệm bảo quản tài sản của mình. Mọi chi phí bảo quản, bốc xếp, vận chuyển tài sản đã mua ra khỏi kho của Bên A sẽ do Bên B chịu và chi phí này không nằm trong giá bán. Thời gian để Bên B bốc xếp, vận chuyển toàn bộ tài sản đã mua ra khỏi các kho của Bên A là 10 ngày làm việc (kể cả thứ 7, chủ nhật) kể từ khi Bên B nhận bàn giao. Nếu quá thời hạn trên mà Bên B chưa vận chuyển hết tài sản ra khỏi kho của Bên A thì Bên B phải trả cho Bên A phí lưu kho theo thỏa thuận riêng giữa hai bên.

- Trong quá trình bốc xếp, vận chuyển, Bên B phải hoàn toàn chịu trách nhiệm đảm bảo an toàn lao động, an ninh trật tự ... Nếu để xảy ra các sự cố mất an toàn tại khu vực giao nhận tài sản hoặc để xảy ra mất trật tự, an ninh thì Bên B phải chịu trách nhiệm trước pháp luật và bồi hoàn 100% giá trị thiệt hại do việc mất an toàn, mất trật tự, an ninh trên gây ra.

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Bên B

Quyền và nghĩa vụ của Bên B được xác định từ thời điểm đấu giá viên tuyên bố Bên B mua được tài sản đấu giá.

- Thanh toán đúng hạn và đầy đủ tiền mua tài sản theo quy định của Hợp đồng.

- Nhận bàn giao tài sản đã mua và giấy tờ có liên quan đến tài sản đúng, đủ số lượng, khối lượng như trong hợp đồng này.

- Bảo quản tài sản kể từ khi được bàn giao.

- Bốc xếp, vận chuyển tài sản ra khỏi kho của Bên A đúng thời gian, tiến độ, kế hoạch và Quy chế đề ra.

- Trả phí lưu kho nếu thời gian vận chuyển, bốc xếp quá thời hạn cho phép theo quy định của Hợp đồng này.

- Đảm bảo an toàn lao động và an ninh trật tự tại nơi bàn giao tài sản. Bồi thường thiệt hại cho Bên A và các bên liên quan nếu để xảy ra mất an toàn lao động, mất trật tự, an ninh.

- Ký biên bản bàn giao tài sản.

- Được nhận bồi thường của Bên A trong trường hợp nhận tài sản không đúng số lượng, khối lượng như trong hợp đồng này so với thực tế (hoặc Bên A giao tài sản chậm hơn so với quy định).

- Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Hợp đồng này.

- Bồi thường thiệt hại nếu vi phạm Hợp đồng.

Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của Bên A

- Bàn giao tài sản và các giấy tờ liên quan cho Bên B đúng, đủ số lượng, chủng loại như trong hợp đồng này.

- Tạo mọi điều kiện thuận lợi để Bên B bốc xếp, vận chuyển tài sản ra khỏi kho của Bên A đúng thời gian, tiến độ, kế hoạch và phương án đề ra.

- Phối hợp với Bên B trong công tác đảm bảo an toàn lao động và an ninh trật tự tại nơi bàn giao tài sản.

- Lập biên bản bàn giao tài sản.

- Bồi thường cho Bên B trong trường hợp giao tài sản không đúng số lượng, khối lượng trong hợp đồng này so với thực tế (hoặc giao tài sản chậm hơn so với quy định).

- Được nhận tiền mua tài sản đấu giá theo quy định của Hợp đồng.

- Được nhận khoản tiền đặt trước của Bên B nếu Bên B vi phạm thời gian thanh toán theo khoản 1 Điều 4 của Hợp đồng này.

- Cung cấp hóa đơn GTGT cho Bên B.

- Bồi thường thiệt hại do vi phạm nghĩa vụ Hợp đồng.

- Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Hợp đồng này.

Điều 8. Bất khả kháng

- Sự kiện bất khả kháng là các sự kiện xảy ra một cách khách quan, không thể lường trước được và không thể khắc phục được làm ảnh hưởng tới việc thực hiện Hợp đồng mặc dù đã áp dụng mọi biện pháp cần thiết và khả năng cho phép của mỗi Bên hoặc các Bên. Sự kiện Bất khả kháng bao gồm nhưng không giới hạn thiên tai, hỏa hoạn, lũ lụt, động đất, tai nạn, thảm họa, dịch bệnh, thực hiện quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền mà Các Bên không thể biết trước được vào thời điểm giao kết và thực hiện Hợp đồng và các Sự kiện Bất khả kháng khác.

- Trường hợp một Bên không thể thực hiện các nghĩa vụ của mình do Sự kiện Bất khả kháng (“Bên bị ảnh hưởng”), Bên bị ảnh hưởng sẽ ngay lập tức thông báo cho Bên còn lại (“Bên không bị ảnh hưởng”) bằng văn bản về Sự kiện Bất khả kháng và thường xuyên thông báo về quá trình khắc phục, giải quyết Sự kiện Bất khả kháng. Bên bị ảnh hưởng có

trách nhiệm thực hiện mọi nỗ lực và các biện pháp cần thiết để giảm thiểu ảnh hưởng của Sự kiện Bất khả kháng đối với việc thực hiện nghĩa vụ của mình.

- Trường hợp xảy ra sự kiện bất khả kháng Các bên sẽ không bị coi là vi phạm các quy định của Hợp đồng hoặc chịu trách nhiệm với bên còn lại do việc chậm thực hiện nghĩa vụ của mình theo hợp đồng (quy định này chỉ áp dụng đối với những nghĩa vụ không thể thực hiện được do ảnh hưởng của Sự kiện bất khả kháng).

Điều 9. Phạt vi phạm và bồi thường thiệt hại

- Bên vi phạm Hợp đồng phải chịu phạt và bồi thường các thiệt hại cho bên bị vi phạm do sự vi phạm Hợp đồng gây ra ngoại trừ các trường hợp Bất khả kháng như quy định trong Điều 8.

- Phạt do vi phạm Hợp đồng: Bên nào vi phạm bất kỳ nghĩa vụ nào trong Hợp đồng sẽ phải chịu mức phạt bằng 8% tổng giá trị phần nghĩa vụ vi phạm.

- Bồi thường thiệt hại: Nếu việc một trong các Bên không thực hiện hoặc thực hiện không đúng các nghĩa vụ của mình theo Hợp đồng gây thiệt hại, tổn thất cho bên còn lại thì Bên gây thiệt hại phải chịu trách nhiệm bồi thường cho bên bị thiệt hại theo nguyên tắc bồi thường toàn bộ giá trị thiệt hại.

Điều 10. Điều khoản chung

- Các bên cam kết thực hiện đúng những quy định tại hợp đồng này.

- Các vấn đề phát sinh chưa quy định tại hợp đồng này sẽ được giải quyết theo quy định tại Luật đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 ngày 17/11/2016 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và các quy định khác của pháp luật về đấu giá tài sản.

- Mọi sửa đổi, bổ sung nội dung hợp đồng này phải thực hiện bằng văn bản do ba bên cùng ký.

- Trong quá trình thực hiện hợp đồng nếu có vướng mắc các bên cùng nhau bàn bạc giải quyết, trường hợp không giải quyết được sẽ yêu cầu Tòa án nơi Bên A đăng ký trụ sở kinh doanh có thẩm quyền giải quyết theo qui định của pháp luật.

Hợp đồng này được lập lúc giờ phút ngày/..../2022, gồm 06 trang in thành 04 bản có giá trị pháp lý như nhau. Bên A giữ 02 bản, Bên B giữ 02 bản.

Hợp đồng được hai bên đọc lại và thống nhất, ký tên dưới đây./..

Đại diện Bên B

Đại diện Bên A

DANH MỤC ĐÍNH KÈM HỢP ĐỒNG MUA BÁN SỐ:/2022/HĐMBTSDG**NGÀY/...../2022**

STT	Chủng loại cáp	Chiều dài (m)	Khối lượng đồng thu được (kg/km cáp)	Khối lượng (tấn)
1	Cáp loại treo 10 x 2 x 0,5	991	35.16	0.03
2	Cáp loại treo 20 x 2 x 0,5	4,430	70.32	0.31
3	Cáp loại treo 30 x 2 x 0,5	36,747	105.48	3.88
4	Cáp loại treo 50 x 2 x 0,5	130,770	175.80	22.99
5	Cáp loại treo 100 x 2 x 0,5	68,623	351.60	24.13
6	Cáp loại treo 200 x 2 x 0,5	4,310	703.20	3.03
7	Cáp loại treo 200 x 2 x 0,4	459	450.00	0.21
8	Cáp loại ngầm 400 x 2 x 0,4	13,099	900.00	11.79
9	Cáp loại ngầm 600 x 2 x 0,4	1,772	1,350.00	2.39
10	Cáp loại ngầm 800 x 2 x 0,4	1,038	1,800.00	1.87
11	Cáp loại ngầm 1000 x 2 x 0,4	166	2,250.00	0.37
12	Cáp loại ngầm 1200 x 2 x 0,4	928	2,700.00	2.51
A	Tổng cộng I:	263,333		73.51